

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST

Ngày: 11.03.2025

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt**.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông **Tán Nghị**.

Bà **Lê Thị H.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Ly** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Hội trường thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, Tòa án Nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 2 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Minh Nh (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 28/7/1991 tại Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi cư trú: Khố phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Cư (sinh năm: 1965) và bà Trương Thị Liễu (sinh năm: 1965); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Ngày 19/11/2016, bị Tòa án Nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành án xong ngày 29/10/2021.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2024. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Ông **Trương Đại Nghĩa**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Khố phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 05/3/2024, Trương Minh Nh liên hệ một người tên Hòa (không xác định được lai lịch) mua 03 gói ma túy đá về để sử dụng. Sau đó, Nh

đến phường Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam gặp Hòa lấy và mang 03 gói ma túy đá về cất giấu tại phòng ở khối phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nh được một người tên Cường (*không xác định được lai lịch*) gọi điện thoại rủ đến nhà nghỉ Gôn Gô thuộc thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng chơi ma túy đá. Nh lấy 01 gói ma túy đá có sẵn tại phòng giấu trong người rồi chạy xe máy biển số 92F1-287.79 ra thành phố Đà Nẵng. Đến nhà nghỉ Gôn Gô, Nh gặp Cường, cả hai cùng vào thuê phòng số 17. Cường nói thiếu dụng cụ để chơi ma túy đá nên đi ra ngoài lấy. Nh đang ở trong phòng số 17 thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang và thu giữ trên người Nh 01 gói ni lông được quấn keo đen bên ngoài, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ký hiệu: A.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nh tại khối phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam phát hiện, thu giữ: 02 gói ni lông được quấn keo đen bên ngoài, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ký hiệu: B và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Theo Kết luận giám định số: 200/KL-HTHS ngày 12/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A, B gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng tinh thể mẫu A: 0,187 gam và B: 0,295 gam.

Quá trình điều tra Trương Minh Nh khai nhận: Nguồn gốc ma túy đã bị thu giữ, do Nh mua với giá 1.000.000 đồng của một người thanh niên tên Hoà (*không xác định được lai lịch*) vào sáng ngày 05/3/2022 tại phường Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Nh đem số ma túy về và cất tại nhà mình tại thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp loại hàng đá. ký hiệu A và ký hiệu B.
- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 92 F1-287.79.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, gắn sim số 0374.214.080.
- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Minh Nh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Nh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Minh Nh từ **02** (hai) năm **06** (tháng) tù đến **03** (ba) năm **06** (tháng) tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Trương Minh Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 05/3/2024, tại nhà nghỉ Gôn Gò thuộc thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Công an huyện Hòa Vang phát hiện bắt quả tang Trương Minh Nh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ 01 gói ni lông được quần keo đen bên ngoài, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo tại khối phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam phát hiện, thu giữ 02 gói ni lông được quần keo đen bên ngoài, bên trong chứa chất tinh thể màu.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 05/3/2024, Trương Minh Nh liên hệ một người tên Hòa (*không xác định được lai lịch*) mua 03 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang 03 gói ma túy đá về cất giấu tại nhà ở thuộc khối phố Phước Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy 01 gói ma túy đá giấu trong người rồi chạy xe máy biển số 92F1-287.79 đến nhà nghỉ Gôn Gò gặp Cường (*không xác định được lai lịch*) thuê phòng số 17 để cùng nhau sử dụng. Khi Cường đi ra ngoài lấy dụng cụ sử dụng ma túy thì Nh bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 200/KL-HTHS ngày 12/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,482 gam.

Như vậy, Cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Minh Nh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, là tệ nạn xã hội. Bị cáo là

người có Nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt 07 năm tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần xử lý một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm và làm gương cho người khác.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên đối với lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] *Đối với đối tượng tên Hòa là người bán ma túy cho Nh tại khu vực phường Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam:* Cơ quan điều tra chưa xác định được Nhân thân, lai lịch nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[5] *Đối với đối tượng tên Cường là người liên hệ rủ Nh đến nhà nghỉ Gôn Gô sử dụng ma túy đá:* Cơ quan điều tra chưa xác định được Nh thân, lai lịch của Cường nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Vang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có kết quả sẽ tiến hành xử lý sau.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá là tang vật của vụ án và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s plus gắn sim số 0374.214.080 là phương tiện bị cáo liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với xe mô tô BKS: 92F1-28779: Quá trình điều tra xác định anh Trương Đại Ng là chủ sở hữu. Khi bị cáo sử dụng xe này mang ma túy ra Đà Nẵng thì anh Ng không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Vang trả lại tài sản này cho anh Ng là có căn cứ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh Nh phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Minh Nh **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 05/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong bì niêm phong ký hiệu A, B và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6s plus, gắn sim số 0374.214.080 thu giữ của bị cáo Trương Minh Nh.

Vật chứng này hiện nay hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Trương Minh Nh phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phú Đạt

